

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày 28-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Phúc

Ông Nguyễn Văn Sĩ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022, đối với:

- Bị cáo Lâm Thanh S, sinh năm 1978; tên gọi khác: Không; nơi sinh: tỉnh An Giang; Hộ khẩu thường trú: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang (Chỗ ở hiện nay: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp); nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn T, sinh năm 1952 và bà Võ Thị B, sinh năm 1952 (chết); có vợ Lê Thị M, sinh năm 1982 và có 02 người con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 02/8/2021, bị Công an xã T, huyện T xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (nộp phạt xong 25/8/2021); tạm giữ: Không; tạm giam: không; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 24/LC-ĐKNCT, ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Công an huyện T.

Bị cáo hiện đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Văn M sinh năm 1974, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Tống Kha L, sinh năm 1977, *vắng mặt*.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

3. Trần Văn T, sinh năm 1972, *vắng mặt*.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

4. Đoàn Văn Đ, sinh năm 1973, *vắng mặt*.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

5. Đỗ Văn T, sinh năm 1981, *có đơn xin vắng mặt*.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

6. Trần Văn T, sinh năm 1987, *có đơn xin vắng mặt*.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

7. Lê Văn D, sinh năm 1972, *vắng mặt*.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng*: Nguyễn Thanh P, sinh năm 1971, *vắng mặt*.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/7/2021, Lâm Thanh S tham gia đánh bạc được thua bằng tiền tại ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, bị Công an xã T bắt quả tang. Do không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, đến ngày 02/8/2021 Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng đối với S về hành vi nêu trên, S nhận Quyết định xử phạt hành chính không có khiếu nại, khởi kiện gì, đến ngày 25/8/2021 S nộp phạt xong. Tiếp tục vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 09/3/2022, Công an xã T, huyện T tiến hành bắt quả tang tụ điểm đánh bạc được thua bằng tiền tại nhà ông Nguyễn Văn M, thuộc ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Những người tham gia đánh bạc gồm: Lâm Thanh S, Lê Văn D, Trần Văn T, Đỗ Văn T, Nguyễn Văn M, Trần Văn T, Tống Kha L và Đoàn Văn Đ.

Tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm: tiền Việt Nam 1.330.000 đồng (ngoài ra không còn số tiền nào khác dùng để đánh bạc); 01 bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng.

Thu giữ trên người của: Lâm Thanh S số tiền 5.500.000 đồng; Đỗ Văn T số tiền 2.540.000 đồng; Tống Kha L số tiền 1.050.000 đồng; Đoàn Văn Đ số tiền 370.000 đồng; Lê Văn D số tiền 260.000 đồng và Nguyễn Thanh P số tiền 1.420.000 đồng. Kết quả điều tra chứng minh số tiền trên không dùng để đánh bạc, quá trình điều tra đã trao trả cho các đương sự T, L, Đ, D và P nhận lại

xong. Riêng số tiền 5.500.000 đồng thu giữ trên người S tiếp tục tạm giữ để xem xét giải quyết.

Kết quả điều tra xác định: Lâm Thanh S cùng với Lê Văn D, Trần Văn T, Đỗ Văn T, Nguyễn Văn M, Trần Văn T, Tống Kha L và Đoàn Văn Đ tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, bắt đầu chơi khoảng 16 giờ, ngày 09/3/2022 đến khi bị bắt quả tang. Hình thức là chơi bài ba lá đếm nút, có 08 tụ bài, mỗi tụ bài được chia 03 lá bài, tụ bài nào nhiều nút nhất thì thắng các tụ bài còn lại (có 02 trường hợp đặc biệt đương nhiên thắng là: 03 lá bài giống nhau gọi là “xám cô”; 03 lá bài theo số thứ tự, ví dụ như 7,8,9 hoặc 5,6,7 gọi là “Sảnh”). Cách thức ăn thua: tụ bài thắng ăn những người thua 10.000 đồng/01 tụ, tổng cộng 70.000 đồng, mỗi người thua 10.000 đồng. Các đương sự đánh bạc khoảng 20-30 phút, chơi khoảng 06 ván bài thì bị bắt quả tang. Bài tây có sẵn ở quán các đương sự mang ra chơi, không có người tổ chức lấy tiền xâu, không có ai canh gác.

Tại Cáo trạng số: 34/CT-VKS-TN ngày 02 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Lâm Thanh S phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Lâm Thanh S, phạm tội “Đánh bạc” mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Tình tiết tăng nặng: Không. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về vật chứng: Giữ nguyên theo Cáo trạng.

- Bị cáo Lâm Thanh S khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Đánh bạc” như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có

khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm pháp quả tang ngày 09/3/2022 của Công an xã T, huyện T; Tờ tự khai ngày 09/3/2022 của bị cáo; Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 02/8/2021 bị cáo Lâm Thanh S bị Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (nộp phạt xong ngày 25/8/2021). Đến ngày 09/3/2022 bị cáo S tiếp tục tham gia đánh bạc được thua bằng tiền, bị Công an xã T bắt quả tang, số tiền dùng để đánh bạc là 1.330.000 đồng.

Tuy số tiền thu giữ tại chiếu bạc không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng bản thân bị cáo S đã có tiền sự về hành vi đánh bạc, đến ngày 09/3/2022 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 và Điều 74 của Luật xử phạt vi phạm hành chính nhưng tiếp tục vi phạm. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo quy định của Bộ luật Hình sự đã quy định.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất ổn định an ninh trật tự ở địa phương, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh Bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt theo điều luật quy định là tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Đánh bạc ăn thua bằng tiền là trái phép. Trong thời gian gần đây tệ nạn đánh bạc trái phép nhiều bằng hình thức như: đánh bài, số đề... diễn ra hết sức phức tạp, đang có chiều hướng gia tăng gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội. Bản thân bị cáo có đủ khả năng nhận thức được điều này nhưng vì thích cờ bạc và lười biếng lao động đã đưa bị cáo đi đến con đường phạm tội nên cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không.

Xét thấy, về ý thức và hành vi của bị cáo không phải đánh bạc chuyên nghiệp ăn thua bằng tiền và số tiền đánh bạc không lớn mà do bị cáo nhất thời ham vui nên dẫn đến phạm tội. Về nhân thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư

trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà áp dụng hình phạt cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, giáo dục tại địa phương cũng đủ răn đe bị cáo trở thành công dân tốt là phù hợp theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bản thân bị cáo sản xuất đất ruộng 30 công và có thu nhập làm thuê nên áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền thu giữ của Đỗ Văn T là 2.540.000 đồng; Tống Kha L là 1.050.000 đồng; Đoàn Văn Đ là 370.000 đồng; Lê Văn D là 260.000 đồng và Nguyễn Thanh P là 1.420.000 đồng. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chứng minh số tiền trên không liên quan đến đánh bạc và đã trả lại cho T, L, Đ, D, P nhận lại xong nên không xem xét.

Đối với số tiền thu giữ của bị cáo Lâm Thanh S là 5.500.000 đồng. Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa chứng minh số tiền trên không liên quan đến hành vi đánh bạc nên xem xét trả lại bị cáo S. Tuy nhiên, xem xét phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo nên tiếp tục tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 1.330.000 đồng dùng mục đích đánh bạc; 01 bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng. Xét thấy, vật chứng trên là chứng cứ phạm tội của bị cáo nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.330.000 đồng và tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng là phù hợp theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với Lê Văn D, Trần Văn T, Đỗ Văn T, Nguyễn Văn M, Trần Văn T, Tống Kha L và Đoàn Văn Đ tham gia đánh bạc ngày 09/3/2022 với bị cáo S, không có tiền án, tiền sự, tiền dùng đánh bạc dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ về Công an xã Tân Công Sính xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc được thua bằng tiền theo quy định nên không xem xét.

[7] Đối với Nguyễn Thanh P, Cơ quan điều tra chứng minh không tham gia đánh bạc chung với những người nêu trên nên không xem xét xử lý trách nhiệm.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lâm Thanh S phạm tội: “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Lâm Thanh S 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 28/7/2022).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Lâm Thanh S cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Lâm Thanh S số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng .

2.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam là 1.330.000đ (Một triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng).

2.3. Trả lại bị cáo Lâm Thanh S: Tiền Việt Nam là 5.500.000đ (Năm triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng). Được tiếp tục tạm giữ để đảm thi hành án hình phạt bổ sung và án phí.

(Tất cả vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lâm Thanh S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Hứa Quang Thông